ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUỲNH PHỤ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3814 /QĐ-UBND	*Quỳnh Phụ, ngày 23 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc xây dựng mô hình "Xã, phường an toàn giao thông" trên địa bàn xã Quỳnh Phụ

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUỲNH PHỤ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các chủ trương, chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông;

Căn cứ Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 11/08/2026 của Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Phụ về xây dựng mô hình "Xã, phường an toàn giao thông";

Theo đề nghị của Ban chỉ đạo xây dựng mô hình "xã, phường an toàn giao thông".

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc xây dựng mô hình "Xã, phường an toàn giao thông" trên địa bàn xã Quỳnh Phụ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Ban chỉ đạo xây dựng mô hình "Xã, phường an toàn giao thông"; Công an xã; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Công an tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy, UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành đoàn thể;
- Công an xã;
- Lưu: VT, CAX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ QUỲNH PHỤ T.HƯNG YÊN

Vũ Xuân Hùng

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc xây dựng mô hình "Xã, phường an toàn giao thông" trên địa bàn xã Quỳnh Phụ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3814/QĐ-UBND ngày 23/9/2026 của Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Phụ)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ làm việc, trách nhiệm, quyền hạn và mối quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo xây dựng mô hình "Xã, phường an toàn giao thông" (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo (sau đây gọi tắt là Tổ giúp việc).

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc và các đơn vị thuộc Công an cấp xã có liên quan đến việc xây dựng, triển khai mô hình "Xã, phường an toàn giao thông".

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Ban Chỉ đạo hoạt động dưới sự hướng dẫn của Bộ Công an, Công an tỉnh và sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương theo quy định.

2. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm cá nhân của Trưởng Ban Chỉ đạo, bảo đảm phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa các đơn vị.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

4. Tổ giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Trưởng Ban Chỉ đạo và Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

5. Việc phối hợp giữa các đơn vị phải bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ thường xuyên của các đơn vị.

Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, triển khai thực hiện chủ trương, kế hoạch xây dựng mô hình "Xã, phường an toàn giao thông".

2. Chỉ đạo, điều phối hoạt động giữa các phòng nghiệp vụ Công an tỉnh và Công an xã trong quá trình thực hiện mô hình.

3. Chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thực hiện các tiêu chí "Xã, phường an toàn giao thông".

4. Chỉ đạo khảo sát, lựa chọn địa bàn xây dựng mô hình; xác định những vấn đề trọng tâm, địa bàn, tuyến giao thông cần tập trung giải quyết.

5. Chỉ đạo thực hiện các giải pháp:

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự an toàn giao thông;

- Xây dựng văn hóa giao thông;

- Phòng ngừa, phát hiện, xử lý vi phạm;

- Bảo đảm an toàn giao thông tại trường học;

- Rà soát, kiến nghị khắc phục bất cập về hạ tầng;

- Xây dựng các mô hình tự quản về trật tự an toàn giao thông.

6. Chỉ đạo kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; xem xét đề xuất công nhận, duy trì hoặc nhân rộng mô hình.

7. Chỉ đạo tổ chức sơ kết, tổng kết; đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích.

8. Kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã những vấn đề vượt thẩm quyền hoặc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Chương III
TRÁCH NHIỆM CỦA TRƯỞNG BAN, PHÓ TRƯỞNG BAN VÀ THÀNH VIÊN

Điều 4. Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Chỉ đạo, điều hành chung các hoạt động của Ban Chỉ đạo; quyết định những vấn đề thuộc phạm vi, thẩm quyền.

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Phó Trưởng Ban và thành viên.

4. Chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; trường hợp cần thiết có thể ủy quyền cho Phó Trưởng ban chủ trì.

5. Chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; xem xét các báo cáo, đề xuất của Tổ giúp việc.

Điều 5. Phó Trưởng ban

1. Giúp Trưởng ban chỉ đạo, điều hành công việc thường xuyên.

2. Trực tiếp theo dõi, đôn đốc hoạt động của Tổ giúp việc.

3. Chủ trì các cuộc họp, kiểm tra, khảo sát khi được Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền.

4. Tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về tiến độ và kết quả thực hiện.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 6. Thành viên Ban Chỉ đạo

1. Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan để triển khai nhiệm vụ.

3. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra địa bàn hoặc lĩnh vực được phân công.

4. Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp.

5. Tham gia đầy đủ các cuộc họp, kiểm tra, khảo sát của Ban Chỉ đạo khi được triệu tập.

Chương IV
TỔ GIÚP VIỆC

Điều 7. Nhiệm vụ của Tổ giúp việc

1. Tham mưu Ban Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch công tác và các văn bản hướng dẫn triển khai mô hình.

2. Theo dõi, tổng hợp tiến độ thực hiện.

3. Tham mưu tổ chức khảo sát, kiểm tra, đánh giá tình hình trật tự an toàn giao thông và kết quả thực hiện các tiêu chí.

4. Xây dựng và hoàn thiện bộ tiêu chí chấm điểm, đánh giá "Xã, phường an toàn giao thông".

5. Chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp, hội nghị, kiểm tra của Ban Chỉ đạo.

6. Tổng hợp số liệu, xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất.

7. Tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết; đề xuất khen thưởng và nhân rộng các mô hình hiệu quả.

8. Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Thường trực giao.

Điều 8. Tổ trưởng Tổ giúp việc

1. Chịu trách nhiệm điều hành hoạt động của Tổ giúp việc.

2. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

3. Chủ trì xây dựng chương trình công tác, nội dung khảo sát, kiểm tra và tổng hợp báo cáo.

4. Báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo và Phó Trưởng Ban về tình hình, kết quả thực hiện.

Điều 9. Thành viên Tổ giúp việc

1. Thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Tổ trưởng.

2. Chủ động thu thập, tổng hợp thông tin, số liệu thuộc lĩnh vực được giao.

3. Tham gia khảo sát, kiểm tra, đánh giá thực tế.

4. Bảo đảm tính chính xác, khách quan của số liệu, tài liệu tham mưu.

Chương V
CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ PHỐI HỢP

Điều 10. Chế độ họp

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 03 tháng một lần để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện và xác định nhiệm vụ thời gian tiếp theo.

2. Trường hợp cần thiết, Trưởng Ban Chỉ đạo triệu tập họp đột xuất để giải quyết những vấn đề phát sinh.

3. Tổ giúp việc tổ chức họp giao ban hằng tháng hoặc khi có yêu cầu để rà soát tiến độ thực hiện.

4. Thành viên vắng họp phải báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc người chủ trì và gửi ý kiến tham gia bằng văn bản khi được yêu cầu.

Điều 11. Chế độ kiểm tra, khảo sát

Ban Chỉ đạo tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất quá trình thực hiện xây dựng và duy trì mô hình để đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm, thực hiện các giải pháp giải quyết những vấn đề phát sinh, bất cập để thực hiện tốt các tiêu chí "Xã, phường an toàn giao thông".

Điều 12. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Ban Chỉ đạo báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ hoặc theo yêu cầu của Công an tỉnh.

2. Tổ giúp việc tổng hợp báo cáo quý, 06 tháng, năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

3. Báo cáo phải bảo đảm đầy đủ, chính xác, phản ánh thực chất kết quả thực hiện; đồng thời nêu rõ khó khăn, vướng mắc và kiến nghị giải pháp.

Điều 13. Quan hệ phối hợp

1. Ban Chỉ đạo phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể trong triển khai mô hình.

2. Công an xã là cơ quan thường trực, làm đầu mối phối hợp giữa Ban Chỉ đạo với các đơn vị liên quan, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn của đơn vị thường trực; chịu trách nhiệm đề xuất UBND xã và phối hợp các cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện mô hình.

3. Việc phối hợp phải bảo đảm chủ động, thường xuyên, kịp thời, rõ trách nhiệm và không chồng chéo.

Chương VI
KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VÀ CÔNG NHẬN MÔ HÌNH

Điều 14. Đánh giá kết quả

1. Việc đánh giá thực hiện theo Bộ tiêu chí "Xã, phường an toàn giao thông".

2. Đánh giá phải căn cứ cả kết quả thực hiện nhiệm vụ và chuyển biến thực chất về tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn.

Điều 15. Đề nghị công nhận và duy trì mô hình

1. Ban Chỉ đạo xem xét, đề xuất cấp có thẩm quyền công nhận "Xã an toàn giao thông" khi đạt các tiêu chí theo quy định.

2. Tiếp tục duy trì các tiêu chí; định kỳ được kiểm tra, đánh giá lại.

Chương VII
KINH PHÍ VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM

Điều 16. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc được bảo đảm từ nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định.

Điều 17. Bảo đảm điều kiện hoạt động

Công an xã có trách nhiệm tham mưu bảo đảm tài liệu, phương tiện, điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo trong phạm vi nguồn lực được giao.

Chương VIII
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Chỉ huy các tổ công tác thuộc Công an xã và Trưởng Công an xã có trách nhiệm giúp Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc thực hiện nhiệm vụ.

3. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc báo cáo Ban chỉ đạo (qua Công an xã) để tổng hợp, theo dõi, giải quyết./.